

# ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC CHO HỌC SINH - SINH VIÊN NGÀNH MẦM NON TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM ĐIỆN BIÊN

TẠ THỊ HUYỀN - PHAN VŨ QUỲNH NGA - NGÔ THỊ YẾN\*

Ngày nhận bài: 19/07/2016; ngày sửa chữa: 21/07/2016; ngày duyệt đăng: 21/07/2016.

**Abstract:** Socio-economic development in the context of globalization poses requirements for workers and also for education in training human resources. One of the basic orientations of education reform is transformation from academic and theoretical education into practical one which promotes the positive, initiative and creativity of learners. This trend has been carried out in Dien Bien College of Education. The article presents situation of innovating the methods of teaching towards developing students' competences for Preschool students at this college.

**Keywords:** Teaching method innovation, learner's competences.

Sự phát triển KT-XH trong bối cảnh toàn cầu hoá hiện nay đang đặt ra những yêu cầu mới đối với người lao động, do đó cũng đặt ra những yêu cầu mới cho sự nghiệp giáo dục (GD) thế hệ trẻ và đào tạo nguồn nhân lực. Một trong những định hướng cơ bản của việc đổi mới GD là chuyển từ nền GD mang tính hàn lâm, kinh viện, xa rời thực tiễn sang chú trọng việc hình thành năng lực hành động, phát huy tính chủ động, sáng tạo, tự lực tự cường cho người học. Đó cũng là những xu hướng trong cải cách phương pháp dạy học (PPDH) ở Trường Cao đẳng Sư phạm (CĐSP) Điện Biên nói chung, Tổ Giáo dục mầm non (GDMN) nói riêng.

Trong quá trình hoạt động, chúng tôi nhận thấy: việc đổi mới PPDH theo định hướng phát triển năng lực cho người học tại Trường CĐSP Điện Biên đã được Ban giám hiệu quan tâm chỉ đạo và tổ chức triển khai; các khoa, tổ chuyên môn và cán bộ giảng viên (GV) cũng có ý thức sâu sắc thực hiện theo định hướng này. Bài viết phân tích việc đổi mới PPDH theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh, sinh viên (HS-SV) ngành GDMN (Khoa Tiểu học - Mầm non) Trường CĐSP Điện Biên.

## 1. Đổi mới PPDH nhằm chú trọng phát triển năng lực của người học

PPDH theo quan điểm phát triển năng lực không chỉ chú ý tích cực hoá người học về hoạt động trí tuệ mà còn chú ý rèn luyện năng lực giải quyết vấn đề gắn với những tình huống của cuộc sống và nghề nghiệp, đồng thời gắn hoạt động trí tuệ với hoạt động thực

hành, thực tiễn; tăng cường việc học tập trong nhóm, đổi mới quan hệ GV, học sinh theo hướng cộng tác có ý nghĩa quan trọng nhằm phát triển năng lực xã hội. Bên cạnh việc học tập những tri thức và kĩ năng riêng lẻ của các môn học chuyên môn, cần bổ sung các chủ đề học tập phức hợp nhằm phát triển năng lực giải quyết các vấn đề tổng hợp.

Những định hướng chung, tổng quát về đổi mới PPDH các môn học thuộc chương trình GD định hướng phát triển năng lực là: - Phải phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động của người học, hình thành và phát triển năng lực tự học (sử dụng sách giáo khoa, nghe, ghi chép, tìm kiếm thông tin,...), trên cơ sở đó trau dồi các phẩm chất linh hoạt, độc lập, sáng tạo của tư duy; - Có thể chọn lựa một cách linh hoạt các phương pháp chung và phương pháp đặc thù của môn học để thực hiện; tuy nhiên, dù sử dụng bất kì phương pháp nào cũng phải đảm bảo được nguyên tắc "*Học sinh tự mình hoàn thành nhiệm vụ nhận thức với sự tổ chức, hướng dẫn của GV*"; - Việc sử dụng PPDH gắn chặt với các hình thức tổ chức dạy học (DH). Tùy theo mục tiêu, nội dung, đối tượng và điều kiện cụ thể mà có những hình thức tổ chức thích hợp như học cá nhân, học nhóm; học trong lớp, học ngoài lớp... Cần chuẩn bị tốt về phương pháp đối với các giờ thực hành để đảm bảo yêu cầu rèn luyện kĩ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn, nâng cao hứng thú cho người học; - Sử dụng đủ và hiệu quả các thiết bị DH

\* Trường Cao đẳng Sư phạm Điện Biên

môn học tối thiểu đã quy định. Có thể sử dụng các đồ dùng DH tự làm nếu xét thấy cần thiết với nội dung học và phù hợp với đối tượng học sinh, tích cực vận dụng công nghệ thông tin trong DH.

Việc đổi mới PPDH của GV được thể hiện qua 4 đặc trưng cơ bản sau:

### **1.1. DH thông qua các hoạt động của HS-SV.**

DH thông qua tổ chức liên tiếp các hoạt động học tập, từ đó giúp người học tự khám phá những điều chưa biết chứ không phải thụ động tiếp thu những tri thức được sắp đặt sẵn. Theo tinh thần này, GV không cung cấp, áp đặt kiến thức có sẵn mà là người tổ chức và chỉ đạo HS-SV tiến hành các hoạt động học tập như nhớ lại kiến thức cũ, phát hiện kiến thức mới, vận dụng sáng tạo kiến thức đã biết vào các tình huống học tập hoặc tình huống thực tiễn,...

### **1.2. DH chú trọng rèn luyện phương pháp tự học.**

Chú trọng rèn luyện cho HS-SV những tri thức, phương pháp để họ biết cách đọc sách giáo khoa, tài liệu học tập, biết cách suy luận để tìm tòi và phát hiện kiến thức mới. Cần rèn luyện cho HS-SV các thao tác tư duy như phân tích, tổng hợp, đặc biệt hoá, khái quát hoá, tương tự, quy lạ về quen... để dần hình thành và phát triển tiềm năng sáng tạo cho người học.

### **1.3. Tăng cường học tập cá thể phối hợp với học tập hợp tác**

theo phương châm “tạo điều kiện cho người học nghĩ nhiều hơn, làm nhiều hơn và thảo luận nhiều hơn”. Điều này có nghĩa là, mỗi HS-SV vừa cố gắng tự lực một cách độc lập, vừa hợp tác chặt chẽ với nhau trong quá trình tiếp cận, phát hiện và tìm tòi kiến thức mới. Lớp học trở thành môi trường giao tiếp thầy - trò và trò - trò nhằm vận dụng sự hiểu biết và kinh nghiệm của từng cá nhân, cũng như tập thể để giải quyết các nhiệm vụ học tập chung.

### **1.4. Kết hợp đánh giá của GV với tự đánh giá của học sinh:**

Chú trọng đánh giá kết quả học tập theo mục tiêu bài học trong suốt tiến trình DH thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập. Ngoài ra, để phát triển kĩ năng tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau của HS-SV, GV có thể triển khai đánh giá với nhiều hình thức như theo mẫu, theo hướng dẫn, hoặc tự xác định tiêu chí để có thể phê phán, tìm được nguyên nhân và nêu cách sửa chữa các sai sót.

## **2. Đổi mới PPDH theo định hướng phát triển năng lực cho HS-SV ngành mầm non, Trường CĐSP Điện Biên**

Mục tiêu của GDMN là “Giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em

vào lớp một; hình thành và phát triển ở trẻ em những chức năng tâm sinh lí, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kĩ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi, khơi dậy và phát triển tối đa những khả năng tiềm ẩn, đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và cho việc học tập suốt đời” [1]. Vì vậy, giáo viên mầm non phải có chức năng vừa chăm sóc, vừa GD trẻ (vừa “dạy” vừa “dỗ”). Giáo viên mầm non đóng vai trò quan trọng như người mẹ, người cô để có thể đảm bảo được trách nhiệm đối với trẻ.

HS-SV ngành GDMN ngay khi được đào tạo trong trường sư phạm, phải hiểu rõ nhiệm vụ và trách nhiệm của mình trong tương lai. Các em cần được trang bị đầy đủ kiến thức, kĩ năng trong công tác nuôi dưỡng - chăm sóc, GD trẻ mầm non. Nhiệm vụ này đòi hỏi GV ngành GDMN phải chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong giảng dạy để phát triển năng lực cho HS-SV mầm non. GV cần đổi mới PPDH nhằm nâng cao năng lực cho HS-SV mầm non, giúp các em trở thành những giáo viên mầm non tương lai đáp ứng yêu cầu của ngành học và của xã hội.

Theo đó, đổi mới PPDH theo hướng phát triển năng lực cho HS-SV ngành Mầm non tại Trường CĐSP Điện Biên không nằm ngoài xu hướng chung. Tuy nhiên, với điều kiện thực tế về phương tiện, cơ sở vật chất của nhà trường; đặc thù riêng của ngành học; trình độ và văn hóa của sinh viên dân tộc trong tỉnh, GV Tổ GDMN cần có những phương hướng riêng để cải tiến PPDH và kinh nghiệm của cá nhân cho phù hợp.

### **2.1. Cải tiến các PPDH truyền thống.**

Các PPDH truyền thống như thuyết trình, đàm thoại, luyện tập luôn là những phương pháp quan trọng trong DH. Đổi mới PPDH không có nghĩa là loại bỏ các PPDH truyền thống quen thuộc mà cần bắt đầu bằng việc cải tiến để nâng cao hiệu quả và hạn chế nhược điểm của chúng. Để nâng cao hiệu quả của các PPDH này, GV cần nắm vững những yêu cầu và sử dụng thành thạo các kĩ thuật DH, việc chuẩn bị bài ở nhà cũng như PPDH trên lớp, chẳng hạn như kĩ thuật mở bài, kĩ thuật trình bày, giải thích trong khi thuyết trình, kĩ thuật đặt câu hỏi và xử lí các câu trả lời trong đàm thoại, hay kĩ thuật làm mẫu trong luyện tập (đối với chuyên ngành mầm non, kĩ thuật này rất quan trọng). Tuy nhiên, các PPDH truyền thống có những hạn chế nhất định, vì thế, cần kết hợp sử dụng các PPDH mới, đặc biệt là những phương pháp và kĩ thuật DH phát huy tính tích cực và sáng tạo của HS-SV như thuyết trình, đàm thoại, đóng vai, động não...

**2.2. Kết hợp đa dạng các PPDH.** Không có một PPDH toàn năng phù hợp với mọi mục tiêu và nội dung DH. Mỗi phương pháp và hình thức DH có những ưu, nhược điểm và giới hạn sử dụng riêng. Vì vậy, việc phối hợp đa dạng các phương pháp và hình thức DH trong toàn bộ quá trình DH là phương hướng quan trọng để phát huy tính tích cực và nâng cao chất lượng DH. DH toàn lớp, DH nhóm và DH cá thể là những hình thức xã hội của DH cần kết hợp với nhau, mỗi một hình thức có những chức năng riêng. Tình trạng độc tôn của DH toàn lớp và sự lạm dụng phương pháp thuyết trình cần được khắc phục, đặc biệt thông qua làm việc nhóm.

Trong thực tiễn giảng dạy, nhiều GV đã cải tiến bài lên lớp theo hướng kết hợp thuyết trình của mình với hình thức làm việc nhóm, góp phần tích cực hoá hoạt động nhận thức của HS-SV. Hình thức làm việc nhóm rất đa dạng, không chỉ giới hạn ở việc giải quyết các nhiệm vụ học tập nhỏ xen kẽ trong bài thuyết trình, mà còn có những hình thức làm việc nhóm giải quyết những nhiệm vụ phức hợp, có thể chiếm một hoặc nhiều tiết học; GV sử dụng những phương pháp chuyên biệt như phương pháp đóng vai, dự án, mời chuyên gia (mời giáo viên mầm non dự giờ, trao đổi kinh nghiệm với HS-SV)... Tuy nhiên, việc bổ sung DH toàn lớp bằng làm việc nhóm xen kẽ trong tiết học mới chỉ cho thấy rõ việc tích cực hoá “bên ngoài” của HS-SV. Muốn đảm bảo việc tích cực hoá “bên trong” cần chú ý đến mặt bên trong của PPDH, vận dụng DH giải quyết vấn đề và các PPDH tích cực khác.

**2.3. Tăng cường sử dụng phương tiện DH và công nghệ thông tin hợp lý hỗ trợ DH.** Phương tiện DH có vai trò quan trọng trong việc đổi mới PPDH, nhằm tăng cường tính trực quan và thí nghiệm, thực hành trong DH. Việc sử dụng các phương tiện DH cần phù hợp phương tiện DH và PPDH. Hiện nay, việc trang bị các phương tiện DH mới trong Trường CĐSP Điện Biên từng bước được tăng cường; đặc biệt, cần khuyến khích GV tự làm các phương tiện DH vì các đồ vật này thường phong phú, đa dạng, tạo cảm giác sinh động..., đồng thời cần rèn luyện kỹ năng, phát triển năng lực trong làm đồ dùng, đồ chơi cho HS-SV.

Ngày nay, công nghệ thông tin và truyền thông đa phương tiện đã chứng minh được tính năng, hiệu quả vượt trội của nó vào ứng dụng DH. Bên cạnh việc sử dụng đa phương tiện như một phương tiện trình diễn, cần tăng cường sử dụng các phần mềm DH cũng như các PPDH sử dụng mạng điện tử (E-Learning). Phương tiện DH mới cũng hỗ trợ việc

tim ra và sử dụng các PPDH mới. Webquest là một ví dụ về PPDH mới với phương tiện mới là DH sử dụng mạng điện tử, trong đó HS-SV khám phá tri thức trên mạng một cách có định hướng.

**2.4. Sử dụng các kỹ thuật DH phát huy tính tích cực và sáng tạo.** Kỹ thuật DH là những cách thức hành động của GV và học sinh trong các tình huống hành động nhỏ nhằm thực hiện và điều khiển quá trình DH. Các kỹ thuật DH là những đơn vị nhỏ nhất của PPDH. Có những kỹ thuật DH chung, có những kỹ thuật đặc thù của từng PPDH, ví dụ kỹ thuật đặt câu hỏi trong đàm thoại. GV chú trọng phát triển và sử dụng các kỹ thuật DH phát huy tính tích cực, sáng tạo của người học như “động não”, “tia chớp”, “bể cá”, “khăn trải bàn”, “bản đồ tư duy”...

Trong các giờ thực hành tập giảng, GV nên vận dụng kỹ thuật phản hồi tích cực nhằm rèn luyện kỹ năng và nâng cao năng lực tổ chức các hoạt động GD trẻ cho HS-SV mầm non. Quy trình vận dụng “Kỹ thuật phản hồi tích cực” trong quá trình tổ chức thực hành giảng dạy cho sinh viên ngành GDMN như sau:

**Bước 1. Nhận thức sâu sắc:** - Mỗi sinh viên được phân công một nội dung (đề tài) ở một đối tượng trẻ mầm non: nhà trẻ, mẫu giáo bé, mẫu giáo nhỡ, mẫu giáo lớn (không trùng nhau về đề tài, đối tượng trẻ), thực hành tập giảng trước lớp; - Các sinh viên còn lại phải chú ý quan sát (nghe, xem) phần thực hành giảng dạy của bạn; suy nghĩ (mình nhìn thấy gì? mình đánh giá như thế nào về những điều nhìn thấy? Đặt mình vào vị trí của bạn); - Các sinh viên đóng vai trẻ, chủ động tạo tình huống sư phạm một cách khéo léo cho người tập giảng.

**Bước 2. Tự nhận thức:** Sinh viên vừa thực hành tập giảng (người được nhận phản hồi) trình bày trước lớp, tự nhận thức về phần thực hiện của mình: + Đề ra mục tiêu cho đề tài, đối tượng trẻ trong kế hoạch như thế nào; + Các bước thực hiện ra sao, đạt được mục tiêu đề ra đến đâu; + Quá trình tập giảng mình còn những hạn chế nào...

**Bước 3. Kiểm tra nhận thức và đưa ra ý kiến đóng góp:** - Các thành viên trong lớp đặt các câu hỏi (nếu có) đối với các hoạt động của người tập giảng, để chắc chắn rằng mình đã hiểu đúng ý định của người vừa thực hành tập giảng (người được nhận phản hồi); - Các thành viên đưa ra ý kiến đóng góp của mình cho phần tập giảng của bạn: + Xác nhận và thừa nhận những ưu điểm trong quá trình tập giảng của bạn (giải thích tại sao lại đánh giá đó là những ưu điểm); + Đưa ra các gợi ý để bạn hoàn thiện hoặc

nâng cao kĩ năng giảng dạy (cần giải thích tại sao lại đưa ra các gợi ý đó)...

Việc xác nhận những ưu điểm hay hạn chế trong quá trình tập giảng của bạn phải dựa vào phương pháp cứng trong lĩnh vực đó. Điều này đòi hỏi mỗi sinh viên nắm rõ lí thuyết về yêu cầu, nội dung, phương pháp, biện pháp... GD trẻ mầm non trong từng nội dung, lĩnh vực cụ thể.

- Việc đóng góp ý kiến phản hồi của sinh viên phải tập trung vào những vấn đề cơ bản sau: + Xác định mục tiêu bài giảng đã phù hợp với đề tài, đối tượng trẻ chưa?; + Các bước tiến hành (các hoạt động) đã đầy đủ chưa?; + Trong mỗi hoạt động, tiến hành như vậy đã đúng, phù hợp chưa? Câu hỏi đặt ra đối với trẻ có phù hợp độ tuổi không?; + Tác phong, ngôn ngữ của cô giáo ra sao? Có kích thích, duy trì được hứng thú của trẻ không?; + Đưa ra ý kiến cá nhân (nếu có) gợi ý cho bạn để hoàn thiện hoặc nâng cao kĩ năng giảng dạy.

- Sinh viên tập giảng nhận phản hồi của các thành viên trong lớp. Phản hồi lại ý kiến của các bạn (nếu có) hoặc ghi nhận các ý kiến đóng góp để hoàn thiện kĩ năng giảng dạy.

**Bước 4. GV kết luận:** - GV tổng hợp, xác nhận, giải thích về những ý kiến phản hồi của sinh viên đối với phần tập giảng: + Xác nhận và thừa nhận những ưu điểm của người tập giảng (giải thích tại sao lại đánh giá đó là những ưu điểm), xác nhận các ý kiến phản hồi đúng; + Đưa ra các gợi ý để hoàn thiện hoặc nâng cao kĩ năng giảng dạy cho các em (giải thích tại sao lại đưa ra các gợi ý đó).

- Việc kết luận của GV về hoạt động tập giảng của sinh viên phải tập trung vào những vấn đề cơ bản sau: + Xác định mục tiêu bài giảng đã phù hợp với đề tài, đối tượng trẻ chưa?; + Các bước tiến hành (các hoạt động) đã đầy đủ chưa?; + Trong mỗi hoạt động, tiến hành như vậy đã đúng, phù hợp chưa? Câu hỏi đặt ra đối với trẻ có phù hợp độ tuổi không?; + Tác phong, ngôn ngữ của cô giáo ra sao? Có kích thích, duy trì được hứng thú của trẻ không?; + Đưa ra gợi ý cho sinh viên để hoàn thiện hoặc nâng cao kĩ năng giảng dạy cho các em.

- GV kết luận, tổng kết lại các thức tiến hành tiết học đó để tất cả sinh viên đều nắm được.

**2.5. Chú trọng các PPDH đặc thù bộ môn.** PPDH có mối quan hệ biện chứng với nội dung DH. Vì vậy bên cạnh những phương pháp chung có thể sử dụng cho nhiều bộ môn khác nhau thì việc sử dụng các PPDH đặc thù có vai trò quan trọng trong DH các

học phần phương pháp chuyên ngành GDMN. Các PPDH đặc thù bộ môn được xây dựng trên cơ sở lí luận DH bộ môn. Ví dụ: Các PPDH như trình diễn vật phẩm kĩ thuật, phân tích sản phẩm kĩ thuật (tạo hình...), làm mẫu thao tác (đối với tất cả các học phần phương pháp mầm non) là những phương pháp chủ lực trong giảng dạy chuyên ngành GDMN.

**2.6. Bồi dưỡng phương pháp học tập tích cực cho HS-SV.** Phương pháp học tập một cách tự lực đóng vai trò quan trọng trong việc tích cực hoá, phát huy tính sáng tạo của HS-SV. Có những phương pháp nhận thức chung như thu thập, xử lí, đánh giá thông tin, phương pháp tổ chức làm việc, phương pháp làm việc nhóm. Bằng nhiều hình thức khác nhau, GV luyện tập cho HS-SV các phương pháp học tập chung và các phương pháp học tập trong bộ môn: giao nhiệm vụ, bài tập, viết báo cáo, thực hành...

\*\*\*

Có thể nói: Đổi mới PPDH đang thực hiện bước chuyển từ chương trình GD tiếp cận nội dung sang tiếp cận năng lực của người học, nghĩa là từ chỗ quan tâm đến việc người học học được cái gì đến chỗ quan tâm người học vận dụng được cái gì qua việc học. Để đảm bảo được điều đó, phải thực hiện chuyển từ PPDH theo lối “truyền thụ một chiều” sang dạy cách học, cách vận dụng kiến thức, rèn luyện kĩ năng, hình thành năng lực và phẩm chất. Tăng cường việc học tập trong nhóm, đổi mới quan hệ giữa người dạy và người học theo hướng cộng tác có ý nghĩa quan trọng nhằm phát triển năng lực xã hội. Đây cũng chính là những định hướng trong chỉ đạo và thực hiện đổi mới PPDH của Trường CĐSP Điện Biên, GV Tổ GDMN trong giai đoạn hiện nay. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ GD-ĐT. *Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25/07/2009 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT về việc ban hành chương trình giáo dục mầm non.*
- [2] Phạm Xuân Hậu (2010). *Vài nét về việc nâng cao chất lượng nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên các trường sư phạm trong thời kì hội nhập.* Kỉ yếu hội thảo nâng cao chất lượng nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên các trường đại học. NXB Đại học Sư phạm.
- [3] Nguyễn Thu Tuấn (2010). *Một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nghiệp vụ cho sinh viên các trường đại học sư phạm.* Kỉ yếu hội thảo nâng cao chất lượng nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên các trường đại học. NXB Đại học Sư phạm.
- [4] Dự án Việt - Bỉ. *Các Tài liệu tập huấn phương pháp dạy học tích cực.*
- [5] Đặng Quốc Bảo (2010). *Quản lí nhà trường.* NXB Giáo dục Việt Nam.